TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số:**188/2018/HSST**

Ngày: **26/06/2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thành và ông Phạm Văn Minh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 06 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 202/2018/TLST- HS ngày 08/06/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/QĐXX- ST ngày 11/06/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn Đ, sinh năm: 1992; HKTT và trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh B; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Văn Q, sinh năm 1972 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1973; Vợ: Đào Thị T, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014

01 Tiền sự: Năm 2012, Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử lý hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích"

01 Tiền án:

- Bản án số 84/2016/HSST ngày 26/07/2016, TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Bị cáo ra trại ngày 28/04/2017

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/04/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại**: Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1981

Chỗ ở: Tổ X phường T, quận L, Hà Nội

(Chị P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 14/4/2018, Trương Văn Đ đi lang thang ở khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh thì gặp và làm quen với 01 nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch. Nam thanh niên này rủ Đ đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền mua ma túy cùng sử dụng, Đ đồng ý. Người này đưa cho Đ 01 túi vải xanh trong có 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 tay công hình chữ L, 03 đầu vam. Đến khoảng 16h cùng ngày, nam thanh niên điều khiển xe máy hiệu Yamaha Jupiter chở Đđến khu vực Công ty May 10 – phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội thì phát hiện có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu sơn bạc, BKS: 29K1-529.17 có khóa cổ, không khóa càng (là xe của chị Nguyễn Thu P – SN 1981, HKTT: Tổ X phường T, quận L, Hà Nội) đang dựng trước cửa nhà số 7/765/24 đường Nguyễn Văn Linh không có người trông giữ. Thanh niên điều khiển xe máy chở Đ liền dừng xe đứng ngoài cảnh giới, còn Đ xuống xe đi đến dùng vam phá ổ khóa điện của chiếc xe Honda Lead trên. Sau đó Đ quay đầu xe hướng ra phía Cầu Bây rồi nổ máy xe nhưng không được, Đ liền dắt bộ đi được khoảng 02 mét thì bị quần chúng nhân dân phát hiện tri hô nên đã vứt xe lại rồi bỏ chạy. Đúng lúc này tổ tuần tra của Công an phường Sài Đồng đang làm nhiệm vụ gần đó đã phối hợp cùng người dân bắt giữ quả tang Đ cùng tang vật là chiếc xe máy của chị P và 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 tay công hình chữ L, 03 đầu vam, 01 túi vải xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Tổ công tác đưa Đ cùng tang vật và mời những người liên quan về trụ sở Công an phường Sài Đồng để giải quyết. Lúc này đối tượng nam thanh niên đi cùng Đ đã phóng xe chạy mất.

Kết quả định giá số 55 ngày 09/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu bạc, BKS: 29K1-529.17 (đã qua sử dụng) trị giá là 15.000.000 đồng

***Về dân sự**: Bị hại là chị Nguyễn Thu P đã có đơn trình báo đến cơ quan công an, yêu cầu xử lý đối tượng theo pháp luật đồng thời có đơn xin lại tài sản. Ngày 20/4/2018,

Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu bạc, BKS: 29K1-529.17 cho chị Nguyễn Thu P. Chị P tự sửa ổ khóa điện của xe máy bị hư hỏng, không có yêu cầu gì thêm về dân sự đối với bị can Đạt.

*Đối với người nam thanh niên cùng đi trộm cắp với Đ, do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 202/CT- VKS ngày 06/06/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Trương Văn Đ về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà:

- Bị cáo Trương Văn Đ thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là chị Nguyễn Thu P có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến đề nghị Toà án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Phương theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đại diện Viện kiểm sát nhân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử phạt Trương Văn Đ mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt tiền

***** Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thu P đã nhận lại tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu bạc, BKS: 29K1-529.17 và không đề nghị gì thêm về dân sự, do đó không xem xét

* Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công hình chữ L, 03 đầu vam, 01 túi vải xanh

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trương Văn Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Đơn trình báo, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường cùng với với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h20’ ngày 14/4/2018, tại trước cửa nhà số 7/765/24 đường Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, lợi dụng sơ hở Trương Văn Đ đã có hành vi dùng vam phá khoá để trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu bạc, BKS: 29K1-529.17 trị giá 15.000.000 đồng của chị Nguyễn Thu P thì bị Công an phường Sài Đồng bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trương Văn Đ đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Trương Văn Đ với tội danh “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Cơ quan bảo vệ pháp luật

Xét nhân thân bị cáo: Năm 2012, Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử lý hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” (đã hết thời hiệu). Bản án số 84/2016/HSST ngày 26/07/2016, TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo ra trại ngày 28/04/2017. Tiền án này chưa được xoá, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo đã được

Cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn lao sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thu P đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét

* Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công hình chữ L, 03 đầu vam, 01 túi vải xanh

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo Trương Văn Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự

Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

<u>"Xử phạt</u> Trương Văn Đ **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/04/2018

*** Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Trương Văn Đ

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là chị Nguyễn Thu P đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì do đó không xem xét

*** Về xử lý tang vật:**

Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công hình chữ L, 03 đầu vam bằng kim loại và 01 túi vải xanh

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Đ 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng

Toàn bộ vật chứng được lưu giữ tại kho tang vật theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục Thi hành án quận Long Biên ngày 08/06/2018

*** Về án phí**: Bị cáo Trương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại là chị Nguyễn Thu P vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND TP HN;

- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên

- Thi hành án hình sự;

- Bị cáo; bị hại

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu